

Số: 1964/2022/QĐST-HNGĐ

Bình Thạnh, ngày 27 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1803/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2022, về việc “Tranh chấp ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Bà **N T T S**, sinh năm 1984

Cư trú: 860/1 X V N T, phường A, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông **P N L**, sinh năm 1982

Cư trú: 860/1 X V N T, phường A, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Bà **N T T S**

Ông **P N L**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Bà **N T T S** và ông **P N L** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên là **P N B**, sinh ngày 13/5/2009 và **P N K**, sinh ngày 15/08/2012. Bà **S** là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ **P N K**, ông **L** là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ **P N B**. Ông **L** và bà **S** không yêu cầu việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông **P N L** được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung **P N K**. Bà **N T T S** được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung **P N B**. Không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi

con, mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình là 150.000 đồng bà N T T S tự nguyện nộp, nhưng được cản trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0013376 ngày 08/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà N T T S được nhận lại 150.000 đồng.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND quận Bình Thạnh;
- UBND phường A, quận Bình Thạnh,  
Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thu Hà**